

Bản án số: 73/2021/HS-ST

Ngày: 28-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Đình Cường và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: ông Đỗ Ngọc Nhận- Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2021/HSST ngày 07/12/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST - HS ngày 14/12/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn D; sinh năm 1979; tại xã V, huyện C, tỉnh T ; trú tại: thôn Tr, xã V, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Hoàng Thị L; bị cáo có vợ là Vũ Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại quyết định số 33/QĐ-CT ngày 17/9/2007 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện giai đoạn I, bị cáo bị đưa vào cai nghiện tại công trường số 06 huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định này.

Tại quyết định số 1749/QĐ-CT ngày 14/11/2007 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện giai đoạn II. Bị cáo bị đưa vào cai nghiện tại công trường số 06 huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định này.

Tại quyết định số 23/QĐ-CT ngày 12/01/2009 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang về việc đưa người nghiện ma túy về quản lý giai đoạn III, bị cáo chưa chấp hành xong quyết định thì phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 55/2009/HS-ST ngày 15/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt Lê Văn D 09 tháng tù về

tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” bị cáo chấp hành xong bản án ngày 02/9/2010.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2021 đến ngày 02/9/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc K; sinh năm: 1986; nơi cư trú: tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 8 năm 2021, Tổ công tác Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực tiểu khu Thượng Quý, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, phát hiện Lê Văn D đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, Lê Văn D thả từ tay phải xuống mặt đường một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy trắng, kiểm tra gói nhỏ này thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Tại chỗ, D khai nhận gói nhỏ công an thu giữ là ma túy (Heroine) D vừa mua với giá 200.000 đồng của một người không quen biết để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy và đưa D cùng tang vật về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn D.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) gói bên ngoài bọc bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Được niêm phong trong phong bì gấp bằng giấy trắng có ký hiệu: Vụ “Lê Văn D”.

Tại bản kết luận giám định số: 2722/PC09 ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,210g (*không thấy hai một không gam*) loại: Heroine.

Quá trình điều tra Lê Văn D khai nhận: Khoảng 8 giờ 45 phút, ngày 24/8/2021, Lê Văn D đi bộ từ Quốc lộ 1A vào khu dân cư Thượng Quý, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy sử dụng. **Tại đây**, D gặp một người đàn ông không quen biết mặc áo chống nắng trùm kín đầu, đeo khẩu trang, D hỏi mua 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) ma túy. Người này đồng ý và nhận tiền rồi đưa lại cho D 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy trắng. D cầm ở tay phải rồi đi bộ về theo đường cũ. Khi đi được khoảng 150m thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Do hoảng sợ nên D thả gói ma túy đang cầm ở tay phải xuống đường tại vị trí D đang đứng. Công an đã thu giữ, niêm phong gói ma túy và đưa D về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng vụ án; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 24/8/2021, Lê Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,210g (*không thấy hai một không gam*) loại: Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là đối tượng đã bị kết án, tại bản án Hình sự sơ thẩm số 55/2009/HS-ST ngày 15/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Óa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt Lê Văn D 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 02/9/2010. Ngoài ra, bị cáo còn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc ba giai đoạn, bị cáo đã chấp hành xong hai giai đoạn I và II, giai đoạn ba bị cáo chưa chấp hành thì phạm tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Mặc dù đã được xóa án tích và hết thời hiệu chấp hành quyết định xử lý hành chính nhưng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, phải cách ly khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, Lê Văn D khai đã mua ma túy của một người đàn ông do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về vật chứng: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu huỷ.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/8/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 27/12/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thanh Hương

